TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC NINH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập -Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 46/2019/HSST.
Ngày 22/02/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lan Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Như Vũ; Ông Nguyễn Văn Sâm.

Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:

Thư ký phiên toà: Bà Hạp Thị Thu Thủy,Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên toà: Ông Trần Mạnh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 22/02/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2018/HSST ngày 03/12/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2019/QĐXX- HSST ngày 09/01/2019. Quyết định hoãn phiên tòa ngày 23/01/2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Thế T , sinh năm 1972.

HKTT: Thôn Cựu Tự, xã N, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 07/12; Con ông Nguyễn Thế T (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ (Đã chết); Gia đình bị cáo có 07 anh chị em, bị cáo là thứ 06; Vợ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1975; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 1998; Bị cáo bị tạm giữ tạm giam từ ngày 31/8/2018 đến ngày 09/10/2018 và được thay thế bằng biện pháp bảo lĩnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Tiền án; tiền sự: Không.

- Bị hại: 1. Bà Trần Thị P, sinh năm 1960 (Đã chết).

2. Chị Ngô Thị N, sinh năm 1999 (Đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1- Chị Ngô Thị Ph, sinh năm 1966.

2- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1939.

Bà L, chị Ph ủy quyền cho ông Ngô Văn H, sinh năm 1966.

Cùng HKTT: Thôn Ngoài, xã Đào Viên, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Thế P, sinh năm 1995.

HKTT: Thôn Cựu Tự, xã Ngọc X, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh.

- Nguyên đơn dân sự: Công ty TNHH K.

Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Văn T – Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Trần Văn H, sinh năm 1972.

Cùng địa chỉ: Phù Lãng, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh.

(Xin xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07h30'ngày 31/8/2018, Nguyễn Thế T điều khiển xe ô tô tải BKS: 99C-037.52 đi đến ngã 3 giữa đường Quốc lộ 18 với đường dẫn từ cầu Đại Phúc ra đường Quốc lộ 1A hướng Bắc Ninh đi Hà Nội thuộc địa phận khu 9, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh va chạm với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS: 99V1-8842 do Ngô Thị N điều khiển cùng chiều chở sau bà Trần Thị P,(là mẹ đẻ của N). Hậu quả: bà P chết tại hiện trường, chị N được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Kinh Bắc thì chết cùng ngày, xe mô tô bị hư hỏng. Sau khi sự việc xảy ra, Nguyễn Thế đến Công an thành phố Bắc Ninh đầu thú. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã thành lập hội đồng khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và tạm giữ xe ô tô BKS: 99C-037.52 và xe mô tô BKS: 99V1-8842 để giải quyết theo quy định.

***Khám nghiệm hiện trường xác định:** Hiện trường là góc cong từ cầu vượt Đại Phúc vào đường dẫn ra Quốc lộ 1A, đoạn đường này dẫn từ đỉnh cầu xuống. Tổ chức giao thông ngã ba. Đường dẫn là đường đôi, cong, phân chia thành hai chiều đường riêng biệt bằng dải nhựa phân cách cứng, mỗi chiều đường rộng 07m. Lấy mép đường cong bên phải Quốc lộ 18 hướng từ đỉnh cầu vượt Đại Phúc vào đường dẫn ra Quốc lộ 1A làm chuẩn (ký hiệu A). Chọn điểm đầu dải phân cách cứng đường dẫn làm điểm mốc (ký hiệu B).

Trên hiện trường phát hiện: xe ô tô BKS: 99C-037.52 đỗ trên góc cong đường dẫn, đầu xe hướng đường Quốc lộ 1A, đuôi xe hướng cầu vượt Đại Phúc. Trục trước bên phải xe cách mép đường chuẩn 3,5m, trục sau bên phải cách mép đường chuẩn 2,1m, từ trục trước bên phải đến điểm mốc 4,7m. Xe mô tô BKS: 99V1-8842 đổ nghiêng bên phải, nằm mắc kẹt dưới gầm đầu xe ô tô BKS 99C-037.52, đầu xe hướng đường Quốc lộ 1A, đuôi xe hướng cầu vượt Đại Phúc, toàn bộ phần thân xe nằm dọc theo chiều xe ô tô. Trục trước xe mô tô đến mép đường chuẩn 5,1m, trục sau xe mô tô đến mép đường chuẩn 5,3m. Nạn nhân (vị trí 1) nằm nghiêng bên phải dọc theo đường, đầu nạn nhân hướng ra Quốc lộ 18, chân hướng vào đường dẫn. Đỉnh đầu nạn nhân phát hiện hợp chất màu đỏ. Từ đỉnh đầu nạn nhân đến mép đường chuẩn là 3,3m, gót chân đến mép đường chuẩn 3,6m. Vết cày xước (2) liên tục kích thước (12,5 x 0,02)m, điểm đầu cách mép chuẩn 3,8m, điểm cuối kết thúc tại vị trí trục sau bên phải và bàn để chân bên phải người lái xe mô tô BKS: 99V1-8842, chiều hướng từ cầu vượt Đại Phúc đến đường dẫn, dấu vết hình cung. Vết cày xước (3) cùng chiều với vết cày xước (2) liên tục kích thước (1,2 x 0,02)m, điểm đầu vết (3) cách mép chuẩn 3,5m, điểm cuối cách mép chuẩn 3,8m.

Khám nghiệm phương tiện xe ô tô BKS: 99C-037.52: Tại mặt ngoài ba đờ sốc trước đầu xe bên phải ở vị trí cách mặt đất 78,5cm có vết quệt sạch bụi, trà xước sơn, bám dính chất màu đen, kích thước vùng mất bụi là (5 x 3)cm, kích thước vết trà xước sơn và bám chất dính màu đen là (2 x 1,5)cm, chiều hướng từ trước về sau. Xem xét gầm xe thấy: tại 1/3 tấm khung và lưới chắn bảo vệ, cách sương xe bên phải 90cm có vết bẹp lún, trà xước kim loại trên diện (12 x 5)cm. Toàn bộ mặt trước, mặt dưới trục

trước có vết trà xước mất chất bẩn, không liên tục trên diện (85 x6)cm, chiều hướng từ trước về sau.

Khám nghiệm phương tiện xe mô tô BKS: 99V1-8842: Đầu tay nắm bên phải có đám dấu vết trà xước kim loại, kích thước (12,5 x 2)cm. Cạnh ngoài yếm xe bên trái có đám dấu vết trà xước sơn không liên tục, kích thước (6,5 x 1,7)cm, điểm thấp nhất đám dấu vết này cách nền 73,5cm. Đầu để chân người lái bên phải có đám dấu vết trà xước kim loại, trên có bám dính chất màu trắng, kích thước (1,6 x 1,6)cm. Mặt dưới bọc cao su và bàn để chân có đám dấu vết rách hở kim loại, kích thước (7,5 x 3)cm, bàn để chân hơi chếch từ dưới lên trên. Mặt ngoài phần tay xách đuôi xe bên trái tại vị trí cách đầu bên trái tay xách 19,5cm về phía sau có hai dấu vết sát nhau dạng mài trượt mất bụi. Dấu vết 1 có kích thước (2,8 x 1,2)cm, chiều hướng từ sau ra trước, điểm thấp nhất của dấu vết này cách đất 77,8cm, điểm cao nhất cách đất 78,8cm. Dấu vết 2 phía sau dấu vết 1 có kích thước (1,5 x 1,4)cm, trên bề mặt có bám dính chất màu trắng, vị trí thấp nhất của dấu vết này cách mặt đất 78,8cm, vị trí cao nhất cách đất 80,5cm.

Tại Bản kết luận giám định số 77/KLGĐ-PC54 ngày 10/9/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: Dấu vết quệt sạch bụi, trà xước sơn, bám dính chất màu đen kích thước (5 x 3)cm tại mặt ngoài ba đờ sốc trước bên phải đầu xe ô tô BKS: 99C-037.52 có chiều hướng từ trước về sau, phù hợp với dấu vết mài trượt kích thước (2,8 x 1,2)cm tại mặt ngoài tay xách bên trái đuôi xe mô tô BKS: 99V1-8842. Dấu vết va chạm ở xe mô tô BKS: 99V1-8842 ở vị trí này có chiều hướng từ trước về sau.

Khám nghiệm tử thi chị Ngô Thị N xác định: Dấu vết khám ngoài: Vùng hạ sườn bên phải đến vùng bụng phải có diện sây sát da, bầm tụ máu không liên tục diện (20x4)cm. Mổ tử thi: Khoang ổ bụng có chứa nhiều máu, dập vỡ phức tạp toàn bộ gan bên phải.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 300A/KLPY-PC54 ngày 07/9/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận về nguyên nhân chết của Ngô Thị N là do vỡ gan gây mất máu cấp.

Khám nghiệm tử thi bàTrần Thị P xác định: Dấu vết khám ngoài: Sờ nắn thấy trật đốt sống cổ C3, C4. Vùng hạ sườn bên phải cách đường giữa phía trước 12cm và cách trên bờ sườn phải 01 cm có diện xây sát da, bầm tụ máu không liên tục trên diện (13x5)cm Đứt và dập nát tĩnh mạch phổi trái. Mổ tử thi: Rách mặt trước bao tim kích thước (8 x 7)cm. Đứt cuống tim. Đứt động mạch chủ cách van động mạch chủ 01 cm. Đứt cột sống qua khe khớp D4, D5.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 300B/KLPY-PC54 ngày 07/9/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận về nguyên nhân chết của Trần Thị P là do đứt cuống tim, đứt động mạch chủ gây mất máu cấp.

Sau khi sự việc xảy ra, đại diện gia đình Nguyễn Thế T đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bà Trần Thị P, chị Ngô Thị N do ông Ngô Văn H đại diện số tiền 340.000.000 đồng. Đại diện gia đình bà P, chị N đã nhận tiền và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Thế T.

Với nội dung trên, Cáo trạng số 299/CTr - VKS TPBN ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố Nguyễn Thế T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm đ, khoản 2, Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra, bị cáo xác định cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố bị cáo về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ là đúng. Đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt nhưng có lời khai đã thỏa thuận về phần dân sự và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh phân tích lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng cũng như các tài liệu có trong hồ sơ giữ nguyên quan điểm truy tố Nguyễn Thế T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ, khoản 2, Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2,

Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế T từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thế T.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố là đúng, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai của bị cáo, ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, cụ thể: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, kết luận giám định và lời khai người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận vào luận vào khoảng 7h30’ ngày 31/8/2018, Nguyễn Thế T điều khiển xe ô tô BKS 99C-037.52 đi trên quốc lộ 18 hướng từ Quế Võ đi thành phố Bắc Ninh, khi đến nút giao chân cầu vượt Đại Phúc với đường dẫn từ cầu Đại Phúc ra đường quốc lộ 1A hướng Bắc Ninh đi Hà Nội, điều khiên ô tô chuyển hướng không chú ý quan sát, nghe điện thoại khi đang lái xe không đảm bảo an toàn đã va chạm với xe mô tô BKS 99V1-8842 do chị Ngô Thị N điều khiển chở bà Trần Thị P theo hướng cùng chiều làm bà P và chị N ngã ra đường, bị cuốn vào gầm xe ô tô do điều khiển. Hậu quả bà P chết tại hiện trường, chị N được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Kinh Bắc thì chết.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Thế T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm đ, khoản 2, Điều 260 của Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của luật giao thông đường bộ, xâm phạm đến trật tự công cộng và là mối lo ngại

cho mọi người khi tham gia giao thông trên đường do vậy cần phải xử lý nghiêm bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Bị cáo điều khiển ô tô không làm chủ tốc độ, không chú ý quan sát, không chấp hành quy định về an toàn giao thông, nghe điện thoại khi lái xe nên khi chuyển hướng sang đường gặp xe mô tô của chị N chở bà P, bị cáo không xử lý được gây tai nạn làm bà Trần Thị P và chị Ngô Thị N bị chết. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 23, Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội không những gây thiệt hại đến tính mạng của người khác mà còn gây đau thương mất mát cho gia đình người bị nạn, do vậy cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo gây ra.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội bị cáo ra cơ quan công an đầu thú. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo có ý thức tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả, gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bản thân bị cáo có quyết định khen thưởng về lập thành tích trong công tác tham gia tố giác tội phạm trên địa bàn xã, bên cạnh đó thì bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng được tặng thưởng nhiều huân huy chương nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51Bộ luật hình sự, do vậy cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ TNHS của bị cáo, đối chiếu với các quy định pháp luật và xét đề nghị của Đại điện VKS thành phố Bắc Ninh là có căn cứ, Hội đồng xét xử thấycần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian xong cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức khởi điểm của khung hình phạt cũng đủ điều kiện giúp bị cáo trở thành ng□ời tốt, biết tuân thủ pháp luật.

Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, nghề nghiệpkhông ổn định và phải nuôi con học Đại học nên không áp dụng phạt tiền đối với bị cáo.

Trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của người bị hại đã được triệu tập hợp lệ nhưng xin vắng mặt tại phiên tòa. HĐXX thấy, gia đình bị cáo và ông Ngô Văn H đại diện hợp pháp của bị hại cùng những người thân trong gia đình nạn nhân đã có buổi làm việc xác nhận về phần dân sự các bên đã thỏa thuận xong và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm. Do vậy HĐXX không xem xét giải quyết.

Đối với chiếc xe ô tô BKS 99C - 037.52 mang tên Công ty TNHH K. Ngày 24/9/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã làm thủ tục trả lại chiếc xe ô tô trên cho Công ty TNHH K. Công ty không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường do vậy không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với chiếc xe mô tô BKS: 99V1-8842, qua xác minh là tài sản gia đình bà Trần Thị P. Ngày 24/9/2018, Công an thành phố Bắc Ninh đã trả lại xe mô tô trên cho đại diện gia đình bà P là phù hợp.

Đối với số tiền anh Nguyễn Thế P là con trai của Nguyễn Thế T bỏ ra để khắc phục hậu quả cho bị cáo . Anh P không yêu cầu phải trả số tiền này, xét đây là sự tự nguyện của đương sự do vậy không đặt ra xem xét.

Đối với 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thế T, tại phiên tòa, bị cáo đề nghị xin lại giấy phép lái xe trên, xét thấy đây là giấy tờ do do học và thi được hợp pháp của bị cáo do vậy cần trả lại cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm đ, khoản 2, Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế T 24 (Hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ tạm giam từ ngày 31/8/2018 đến ngày 09/10/2018.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề cập giải quyết.

Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thế T 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thế T. (Theo biên bản giao nhận tài sản, vật chứng giữa Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh và Công an thành phố Bắc Ninh).

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định án phí và lệ phí Tòa án buộc Nguyễn Thế phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đại diện hợp pháp của bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; Nguyên đơn dân sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết hoặc nhận được kết quả bản án./.

Nơi nhận:
- VKSND TP Bắc Ninh;
- TAND tỉnh BN;
- Thi hành án dân sự TP Bắc Ninh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lan Hương